

THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến: Một số biện pháp rèn kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi trong trường mầm non

2. Lĩnh vực (mã)/cấp học: Giáo dục(03)/ Mầm non.

3. Thời gian áp dụng sáng kiến: Từ tháng 9 năm 2025 đến tháng 5 năm 2026.

4. Tác giả:

Họ và tên: Vũ Thị Loan

Năm sinh: 20/08/1986

Nơi thường trú: Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Ninh Bình

Trình độ chuyên môn: Cao đẳng sư phạm mầm non

Chức vụ công tác: Giáo viên

Nơi làm việc: Trường mầm non Nghĩa Trung

Điện thoại: 0913113976

Tỷ lệ đóng góp tạo ra sáng kiến: 100%

5. Đồng tác giả: Không có

6. Đơn vị áp dụng sáng kiến:

Tên đơn vị: Trường mầm non Nghĩa Trung

Địa chỉ: Thôn 9 xã Nghĩa Hưng - Tỉnh Ninh Bình

Số điện thoại: 0979773859

BÁO CÁO BIỆN PHÁP

I. ĐIỀU KIỆN HOÀN CẢNH TẠO RA BIỆN PHÁP:

“ Trẻ em như búp trên cành

Biết ăn ngủ,biết học hành là ngoan”

Trẻ em chính là những thế hệ tương lai của đất nước, trẻ được sinh ra, lớn lên trong môi trường giáo dục toàn diện sẽ giúp trẻ có ý thức, nhân cách tốt. vì vậy việc rèn năng sống cho trẻ chính là phương tiện không thể thiếu để giúp trẻ tăng năng lực hội nhập, tích cực, chủ động, sáng tạo, mạnh dạn, tự tin vững vàng trước mọi khó khăn thử thách. Kỹ năng sống chính là chiếc chìa khóa vàng cho sự sống còn, sự phát triển và sự thành công của mỗi con người.

Khi xã hội ngày càng phát triển, sự bùng nổ của khoa học và công nghệ đã một phần nào đó làm ảnh hưởng rất lớn tới giới trẻ hiện nay, đặc biệt là trẻ nhỏ với đặc tính thích khám phá và tìm tòi. Với sự lệ thuộc quá nhiều vào công nghệ của đồ chơi hiện đại như: điện thoại, máy tính, máy tính bảng... làm cho không ít trẻ không những thiếu những kỹ năng sống cơ bản để thích nghi và tồn tại với cuộc sống mà còn ảnh hưởng tiêu cực đến trẻ. Hiện nay, thế hệ trẻ thường xuyên chịu tác động đan xen của những yếu tố tích cực và tiêu cực, luôn được đặt vào hoàn cảnh phải lựa chọn những giá trị, phải đương đầu với những khó khăn, thách thức, những áp lực tiêu cực. Trẻ thiếu kinh nghiệm sống, dễ bị lôi kéo vào các hành vi tiêu cực, bạo lực, và lối sống ích kỷ lai căng, thực dụng, dễ bị phát triển lệch lạc về nhân cách. Trẻ không biết mình là ai? Không biết mình phải làm gì? Khả năng của mình có tới đâu, mình cần và mình mong muốn những gì từ cuộc sống? Trẻ thiếu kỹ năng sống rất dễ có những suy nghĩ tiêu cực, chỉ biết bản thân, cho mình cái quyền được yêu, quyền được nuông chiều...

Để hình thành và có được các kỹ năng cho trẻ trong cuộc sống hàng ngày trước tiên giáo viên phải có kiến thức, kỹ năng về chăm sóc giáo dục trẻ. Giáo viên phải có kiến thức để tổ chức các hoạt động cho trẻ được trải nghiệm, để trẻ được cuốn hút vào các hoạt động

đa dạng khác nhau cùng với các bạn trong nhóm lớp. Kỹ năng sống chiếm một vị trí hết sức quan trọng nó góp phần giúp trẻ hình thành và phát triển nhân cách con người, giúp trẻ học tập, lĩnh hội những kinh nghiệm xã hội để trẻ vận dụng trong cuộc sống sau này.. Tạo ra nhiều cơ hội để trẻ tương tác, giao tiếp với nhau trong lớp như: Thảo luận, giao lưu học hỏi, trao đổi ý kiến, giải quyết xung đột, chia sẻ kinh nghiệm, trải nghiệm những vai trò khác nhau. Góp phần thúc đẩy sự phát triển, tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ.

Ngay từ đầu năm khi trẻ 3 tuổi chuyển lên 4 tuổi. Các cháu còn khóc nhiều vì chưa quen lớp, quen cô. Kỹ năng tự phục vụ còn rất thấp nên việc hình thành kỹ năng cho cháu còn rất khó khăn như: Kỹ năng chào hỏi, kỹ năng cất đồ dung đồ chơi đúng nơi quy định, kỹ năng tự phục vụBản thân là giáo viên mầm non phụ trách lớp mẫu giáo nhỡ, với kinh nghiệm nhiều năm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, tôi nhận thấy ở trẻ ngày càng thiếu hụt những kỹ năng rất cơ bản trong cuộc sống.

Nhận thức rất rõ về sự cần thiết giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, tôi đã tích cực tìm tòi và áp dụng nhiều phương pháp giáo dục thực hành kỹ năng sống khác nhau và đã đạt được một số những thành công nhất định, đó chính là lí do tôi chọn đề tài: *“Một số biện pháp rèn kỹ năng sống cho trẻ 4 – 5 tuổi ở trường mầm non”* với mong muốn mang chút ít kinh nghiệm của mình đến với những đồng nghiệp – những người có cùng mục đích mang đến những điều tốt đẹp nhất cho trẻ, đồng thời đào tạo ra những thế hệ tương lai năng động, sáng tạo nhằm mang lại sự tiến bộ cho Đất nước cũng như toàn xã hội

II. MÔ TẢ BIỆN PHÁP:

Năm học 2025 - 2026, tôi được nhà trường phân công dạy lớp mẫu giáo nhỡ 4 – 5 tuổi với tổng số cháu là 31 cháu. Ngay từ đầu năm học tôi đã chú trọng tìm hiểu đặc điểm tâm sinh lí trẻ cũng như thực trạng về vốn kỹ năng sống, ý thức tự phục vụ của trẻ lớp mình, từ đó tôi nghiên cứu và chọn lọc các biện pháp giáo dục cho phù hợp. Việc rèn kỹ năng sống cho trẻ mầm non hiện nay đã được chú trọng song rất nhiều giáo viên còn chưa hiểu rõ được tầm quan trọng của vấn đề hoặc thiếu kỹ năng tổ chức để có thể truyền tải đến cho trẻ hiểu và hình thành cho trẻ những thói quen sống cần thiết. Bên cạnh đó, thực trạng

phụ huynh quá nuông chiều con cái, làm mọi việc giúp con tạo thói quen thụ động, ỷ lại, chưa có tính tự giác, cùng với việc giáo dục kỹ năng sống chưa trở thành một môn học với một giáo trình chuẩn, vì vậy mỗi giáo viên lại tự lựa chọn cho mình những phương pháp khác nhau, đôi khi kết quả mang lại không cao mà còn khiến việc giáo dục trẻ trở nên không linh hoạt, theo 1 mô tuýp nhất định.. Trong quá trình thực hiện tôi đã gặp những thuận lợi và khó khăn sau:

1.1. Thuận lợi :

- Trường chúng tôi đã được công nhận là trường chuẩn quốc gia mức độ I, trường đạt chuẩn xanh- sạch – đẹp nên cơ sở vật chất trong lớp ngoài trời tương đối đầy đủ phục vụ cho công tác dạy học và vui chơi.

- Trường luôn tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên đi học nâng cao trình độ chuyên môn. Dự các buổi chuyên môn, chuyên đề của trường, dự giờ đồng nghiệp tạo điều kiện tôi được học tập, củng cố kiến thức nghiệp vụ.

- Nhà trường đã tổ chức xây dựng các tiết dạy mẫu để cho giáo viên trong trường được dự giờ học tập rút kinh nghiệm. Nhà trường khuyến khích giáo viên sưu tầm các nguồn phế liệu rẻ tiền, sẵn có ở địa phương để làm đồ dùng đồ chơi hấp dẫn phù hợp với trẻ và mở hội thi cấp trường về làm đồ dùng đồ chơi phục vụ các hoạt động trải nghiệm

- Lớp tôi luôn được sự quan tâm chỉ đạo của Ban giám hiệu nhà trường về công tác chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Và sự ủng hộ nhiệt tình của các bậc phụ huynh về việc chăm sóc giáo dục trẻ

- Trường, lớp rộng rãi, thoáng mát, có khuôn viên rộng với khu trải nghiệm, khu nhà Steam, khu đọc sách, khu vui chơi với nhiều công năng.....

- Trẻ đi học chuyên cần, khỏe mạnh nhanh nhẹn, tích cực tham gia vào các hoạt động của lớp.

- Đa số phụ huynh đã nhận thức được phân nuôi dạy trẻ theo khoa học, đã thấy được tầm quan trọng của bậc học mầm non nên họ đã đưa trẻ đến trường với tỷ lệ rất cao, tỷ lệ trẻ ăn bán trú đạt 100%, trẻ chuyên cần đạt trên 98%,

- Phụ huynh tin tưởng và luôn ủng hộ mọi phong trào của trường cũng như của lớp.

- Hai giáo viên ở lớp luôn phối kết hợp thống nhất phương pháp, biện pháp giáo dục trẻ, thường xuyên dành thời gian trao đổi với phụ huynh để cùng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Bản thân giáo viên trẻ, khỏe, nhiệt tình, yêu nghề mến trẻ, có trình độ chuyên môn, nắm được tâm sinh lý của trẻ và những thói quen của trẻ hàng ngày, có ứng dụng kiến thức về ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy trẻ nên có nhiều thuận lợi trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ. Thường xuyên tìm tòi, nghiên cứu tài liệu như tạp chí, thông tin trên mạng có liên quan đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ để áp dụng vào hoạt động của cô và trẻ hàng ngày nhất là việc giáo dục về kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ

1.2. Khó khăn:

- Tôi được phân công dạy lớp mẫu giáo nhỡ. Ở độ tuổi này trẻ dường như đang trong giai đoạn khủng hoảng về tâm lý. Nhiều khi cô mới chỉ dạy một vài lần đã nhớ, nhưng có khi nói mãi mà trẻ vẫn chưa hiểu ra vấn đề. Chính điều này làm cho phụ huynh cũng hoang mang trong việc dạy con, do đó, khi trẻ chưa biết đọc, biết cầm bút hay biết viết thì thường lo lắng một cách thái quá, làm thay những việc trẻ có thể làm, khiến trẻ ỉ lại, thụ động... từ đó chỉ chú trọng việc dạy học cho trẻ mà không quan tâm nhiều đến những kỹ năng sống. Bên cạnh đó, đa số cha mẹ làm công nhân, việc đưa đón trẻ đều do ông bà vì thế việc tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ trong việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ còn hạn chế.

- Số lượng trẻ trong lớp đông, nhận thức của trẻ không đồng đều, mỗi trẻ lại có đặc điểm cá tính riêng biệt vì thế việc quan tâm, sát sao tất cả trẻ trong các hoạt động là điều hết sức khó khăn.

- Nhiều trẻ bị ảnh hưởng bởi cuộc sống hiện đại như: Internet, tivi, các trò chơi điện tử, được nuông chiều... nên trẻ không quan tâm nhiều đến các hoạt động khác, không quan tâm đến những thứ xung quanh...

- Trẻ được sống trong môi trường quá bao bọc khiến trẻ quen dựa dẫm, không có tính tự lập, ích kỷ, lãnh cảm với môi trường xung quanh.

- Nhiều phụ huynh chưa có hành vi đúng đắn, chưa nâng cao ý thức giúp trẻ tự lập, tự phục vụ bản thân, luôn lo sợ con chơi cái này sẽ hỏng, hay cung cấp luôn kiến thức cho trẻ mà chưa để trẻ kịp tìm hiểu...

*** Số liệu điều tra trước khi thực hiện đề tài.**

- Bảng điều tra khảo sát trẻ trước khi thực hiện đề tài này đối với lớp tôi như sau:

Tổng số trẻ được điều tra: 30 trẻ.

STT	Kỹ năng sống	Đạt		Chưa đạt	
		Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %
1	Kỹ năng tự nhận thức bản thân	21	67%	10	33%
2	Kỹ năng tự lập, tự phục vụ	20	63%	11	37%
3	Kỹ năng giao tiếp, ứng xử	23	73%	8	27%
4	Kỹ năng hợp tác và chia sẻ	20	63%	11	37%
5	Kỹ năng giải quyết vấn đề	16	50%	15	50%
6	Kỹ năng thích nghi	19	60%	12	40%
7	Kỹ năng tự bảo vệ	26	83%	5	17%
8	Kỹ năng tự điều chỉnh cảm xúc	29	93%	2	7%

Từ số liệu điều tra thực tế trên cho thấy kỹ năng sống và việc thực hiện kỹ năng sống của trẻ còn thấp. Qua đó tôi nhận thấy cần phải thay đổi cách nghĩ, cách nhìn nhận về biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ. Làm thế nào để trẻ lớp tôi có những kỹ năng sống cơ bản và cần thiết, đáp ứng được với xu thế phát triển của xã hội ngày càng phức tạp như hiện nay. Từ những suy nghĩ đó tôi mạnh dạn nghiên cứu và áp dụng “**Một số biện pháp rèn kỹ năng sống cho trẻ 4 – 5 tuổi trong trường mầm non**” vào công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ tại lớp 4 - 5 tuổi mà tôi đang chủ nhiệm.

2. Mô tả giải pháp sau khi có sáng kiến:

Rút kinh nghiệm qua những biện pháp mà tôi đã áp dụng chưa hiệu quả trước đó, tôi đã tìm tòi, nghiên cứu và áp dụng những biện pháp mới. Và dưới đây là những biện pháp mà tôi đã áp dụng và đạt được những kết quả khả quan:

a. Biện pháp 1: Tự học hỏi, trau dồi, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về dạy kỹ năng sống cho trẻ.

- Trẻ ở độ tuổi mầm non thường rất hay bắt chước người lớn trong mọi hoạt động, chính vì vậy, không phương pháp nào hiệu quả bằng phương pháp “Dùng nhân cách để giáo dục nhân cách”. Những người trực tiếp dạy trẻ càng cần là tấm gương mẫu mực về hành vi, lời ăn, tiếng nói, cách ứng xử, cách giải quyết vấn đề Để thực hiện tốt những biện pháp dạy kỹ năng sống cho trẻ trước hết bản thân mỗi giáo viên mầm non cần nhận thức rõ về tầm quan trọng của việc dạy kỹ năng sống cho trẻ. Không ngừng tự học tập và nghiên cứu kỹ chương trình chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non theo độ tuổi mình đang dạy nhằm trang bị cho mình những kiến thức cơ bản nhất, từ đó mới nắm bắt được đặc điểm nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội của trẻ, trên cơ sở đó mới lồng ghép, tích hợp việc dạy kỹ năng sống cho trẻ một cách phù hợp. Đây là những yêu cầu rất cao và đòi hỏi người giáo viên cũng luôn phải tự rèn luyện nhân cách cho bản thân để công tác giáo dục trẻ được hiệu quả hơn.

- Tham gia đầy đủ các đợt kiến tập và các chương trình bồi dưỡng chuyên môn trường tổ chức.

- Đưa những nội dung dạy kỹ năng sống cho trẻ vào thảo luận trong các buổi sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm để tìm ra những biện pháp phù hợp nhất.

- Tìm đọc tham khảo biện pháp dạy kỹ năng sống cho trẻ trên sách báo, tạp chí mầm non như:

+ Sách giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống cho trẻ mầm non (Nhà xuất bản đại học quốc gia).

+ Sách bé thực hành các tình huống giáo dục kỹ năng sống dành cho trẻ mẫu giáo.

+ Sách các hoạt động phát triển kỹ năng xã hội dành cho trẻ mẫu giáo.
Sách phương pháp giáo dục giá trị kỹ năng sống...

+ Xem các chương trình dạy kỹ năng sống cho trẻ trên báo, mạng internet...

b. Biện pháp 2: Xác định rõ những kỹ năng sống cơ bản phù hợp với độ tuổi cần dạy cho trẻ.

- Việc xác định và rèn luyện đúng những kỹ năng cần thiết, phù hợp với độ tuổi của trẻ sẽ giúp trẻ sớm có ý thức làm chủ bản thân, sống tích cực và hướng đến những điều lành mạnh. Ngoài ra còn giúp giáo viên dễ dàng lựa chọn hoạt động phù hợp để lồng ghép dạy kỹ năng sống sao cho đạt kết quả tốt nhất.

- Đối với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 4 - 5 tuổi thì có nhiều những kỹ năng cần thiết mà trẻ cần phải biết trước khi tập trung học các môn học, trong đó gồm các kỹ năng:

+ Kỹ năng tự nhận thức bản thân: Tự nhận thức là một kỹ năng sống rất cơ bản của con người, là nền tảng để con người giao tiếp, ứng xử phù hợp và hiệu quả với người khác. Dạy trẻ kỹ năng tự nhận thức là giúp trẻ sớm hiểu đúng về mình, nhận ra được mình là một cá thể riêng biệt, không giống một ai khác, từ đó trẻ chấp nhận sự riêng biệt đó, vui vẻ và tự tin vào chính mình, có những hành động, lựa chọn đúng đắn, phù hợp với khả năng của bản thân, với điều kiện hoàn cảnh thực tế. Ngoài ra trẻ còn tự tin thể hiện các khả năng của bản thân trong các mối quan hệ với xã hội, không ngại khám phá những điều mới mẻ, thú vị trong cuộc sống. Tạo tiền đề giúp trẻ tự trau dồi và học tập các kiến thức, kỹ năng một

cách dễ dàng hơn. Tự tin cũng là yếu tố giúp trẻ vượt qua hầu hết những khó khăn, trở ngại mà bất kỳ ai cũng sẽ phải đối mặt trong cuộc đời.

Giáo viên có thể động viên, khuyến khích trẻ trong các hoạt động giúp trẻ tự tin hơn vào chính mình, mạnh dạn thể hiện những điều mình thích. VD: Cô thấy con hát rất hay, cô và các bạn rất thích nghe giọng hát của con, hãy cho mọi người được thưởng thức khả năng của con nhé!

Với những lời động viên và khuyến khích như thế trẻ nhận ra mình có năng khiếu về ca hát, cảm thấy thích thú, vui sướng khi mọi người thích nghe mình hát, từ đó trẻ trở nên tự tin hơn, mạnh dạn hơn





Trẻ mạnh dạn, tự tin thể hiện năng khiếu của bản thân

+ Kỹ năng tự lập, tự phục vụ: Việc cho trẻ sớm tham gia vào những công việc lao động phù hợp như: Cho bé tự sắp xếp, dọn đồ chơi sau khi chơi xong, trẻ biết phụ mẹ, cô giáo những công việc vừa sức, tự thay đồ hay biết tự rửa tay, tự vệ sinh cá nhân... sẽ giúp trẻ trở nên năng động hơn, tự lập hơn, tạo tiền đề để trẻ phát triển theo hướng tích cực trong tương lai. Nếu trẻ không có kỹ năng tự phục vụ bản thân, trẻ sẽ không thể chủ động và tự lập trong cuộc sống hiện đại. Đây là một thiệt thòi rất lớn trong quá trình trưởng thành và phát triển của trẻ sau này.



Trẻ chơi ở góc, sau khi chơi xong có ý thức lau chùi, dọn dẹp ngăn nắp

Trẻ ở lứa tuổi mầm non rất thích được tự tay làm những công việc mà trẻ biết, vì thế khi giúp trẻ xây dựng kỹ năng này, giáo viên cần để trẻ chủ động, tự tin đối với công việc của mình. Hãy để trẻ tự làm và giáo viên chỉ là người hướng dẫn, điều này rất cần sự kiên nhẫn của người lớn.

+ Kỹ năng giao tiếp ứng xử: Đây là một trong những kỹ năng cần được trau dồi và rèn luyện ngay từ khi trẻ còn nhỏ để hoàn thiện dần trong quá trình phát triển của trẻ, cho đến khi trẻ lớn lên. Đối với trẻ mầm non, giao tiếp không chỉ đơn thuần là trao đổi thông tin mà còn để trẻ có được sự phát triển não bộ, tư duy. Vì thế việc dạy kỹ năng giao tiếp ứng xử cho trẻ ngay từ khi còn bé là vô cùng cần thiết. Trẻ cần có kỹ năng lắng nghe (Nghe chăm chú; không ngắt lời, không nói leo); kỹ năng thân thiện (Chào hỏi khi gặp gỡ, tạm biệt khi chia tay; cảm ơn khi được giúp đỡ, xin lỗi khi làm phiền, lễ phép với người trên, tôn trọng bạn, nhường nhịn em nhỏ bằng cử chỉ đúng mực); kỹ năng bày tỏ ý kiến (Mạnh dạn nói lên ý kiến, đề nghị của mình). Ứng xử phù hợp với những người gần gũi xung quanh quan tâm giúp đỡ bố mẹ, người lớn những việc vừa sức. Biết từ chối những điều mình không thích, những đề nghị của người lạ...

VD: Khi trẻ bắt đầu đến lớp, hãy để trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ. Hay đến giờ ăn, ngủ, vệ sinh, giáo viên nên để trẻ tự chuẩn bị đồ dùng: Bàn ghế, khăn, xà phòng... tự rửa tay, rửa mặt, lấy yếm, để bát đúng nơi quy định... Khi trẻ được tự mình thực hiện đồng thời nhận được những lời động viên, khen ngợi từ phía người lớn, trẻ sẽ hứng thú và cuốn hút vào những hoạt động này, từ đó trẻ càng cố gắng hơn, tạo thói quen tốt cho trẻ.



Trẻ có kỹ năng chào hỏi, lấy cất đồ dùng cá nhân



Trẻ thực hành 1 số kỹ năng tự phục vụ

+ Kỹ năng hợp tác và chia sẻ: Con người sinh ra và lớn lên không có ai chỉ có một mình. Trong cuộc sống chúng ta có gia đình, có bạn bè, có đồng nghiệp, có các mối quan hệ xã hội. Trong cuộc sống hiện đại các mối quan hệ xã hội ngày càng rộng mở và là một xu hướng tất yếu của sự phát triển. Việc biết cách hòa đồng, biết cách làm việc theo nhóm, tận dụng sức mạnh, ưu thế của tập thể để đạt được kết quả tốt nhất trong học tập và công việc là một trong những kỹ năng quan trọng. Vì thế cần dạy trẻ biết thể hiện sự thân thiện, hoà

thuận với bạn; chia sẻ và giúp đỡ bạn khi cần thiết; cùng bạn hoàn thành một số việc đơn giản; tìm kiếm sự giúp đỡ khi cần thiết, trau dồi những kỹ năng làm việc theo nhóm. Điều này không chỉ giúp cho trẻ hòa đồng hơn với những người xung quanh mà còn giúp cho trẻ có được kết quả tốt nhất trong học tập và lao động.



Trẻ hợp tác vui chơi và chăm sóc bạn

+ Kỹ năng giải quyết vấn đề: Tất cả những điều tưởng như nhỏ nhặt đó lại cần phải rèn luyện. Khi trẻ biết cách giải quyết những sự việc đơn giản thì dần dần trẻ sẽ có được kỹ năng xử lý được những vấn đề lớn hơn trong tương lai. Những đứa trẻ như vậy sẽ rất dễ thành công trong cuộc sống và cái người ta gọi là “khả năng sinh tồn” sẽ cao hơn hẳn so với những đứa trẻ luôn phụ thuộc vào cha mẹ, trẻ biết các tình huống nguy hiểm như: không đi theo người lạ, không nghịch những vật dụng nguy hiểm...



Trẻ thực hành kỹ năng từ chối những cám dỗ và không đi theo người lạ

Càng lớn, trẻ càng có nhiều vấn đề mà bản thân trẻ phải biết tự xoay sở, cha mẹ sẽ không thể thường xuyên ở bên bao bọc hay giúp đỡ. Đơn giản như việc làm thế nào để buộc được dây giày để ko bị tuột và vấp ngã; làm thế nào để ăn được chiếc kem này mà ko bị dây bản ra áo; hay làm thế nào để lấy được chiếc bánh ở độ cao kia; làm thế nào để di chuyển được một đồ vật cồng kềnh...

+ Kỹ năng thích nghi: Thích nghi là một kỹ năng sống quan trọng vì nếu kỹ năng giao tiếp là bước đầu để tiếp xúc với môi trường xã hội thì thích nghi chính là bước tiếp theo để có thể hòa nhập hoặc phản ứng lại với môi trường bên ngoài. Đứa trẻ nếu có kỹ năng giao tiếp tốt có thể đạt được những thành công với những người xung quanh trong việc tham gia vào các hoạt động. Thế nhưng nếu trẻ không có khả năng thích nghi thì cũng khó mà đạt được những kết quả tốt cho cuộc sống của mình. Có nhiều dạng kỹ năng thích nghi cần rèn luyện cho trẻ: Kỹ năng thích nghi với môi trường, thời tiết; Kỹ năng thích nghi với đám đông; Kỹ năng thích nghi với thức ăn, nước uống...

VD: Khi trẻ lần đầu tiên đến lớp, nếu trẻ chưa thích nghi với môi trường mới, trẻ sẽ khóc lóc, đòi về, không giao tiếp cũng như không tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn, nhút nhát, sợ sệt. Ngược lại nếu trẻ đã quen với việc tiếp xúc với người lạ, môi trường mới, trẻ sẽ nhanh chóng hoà nhập cùng các bạn, tham gia tích cực các hoạt động cùng cô và các bạn trong lớp, vui vẻ, thích nghi nhanh với môi trường.

+ Kỹ năng tự bảo vệ bản thân: Xã hội hiện đại mang đến cho cuộc sống con người nhiều tiện ích, sự thoải mái nhưng cũng tiềm ẩn nhiều mối nguy hiểm, đặc biệt là đối với trẻ nhỏ. Điều này đòi hỏi mỗi trẻ đều phải có những kỹ năng để xử lý cũng như bảo vệ chính bản thân mình. Việc trang bị cho trẻ những kỹ năng bảo vệ bản thân sẽ giúp trẻ có thể an toàn hơn và tự tin hơn để khám phá cuộc sống muôn màu, biết cách làm thế nào để tránh xa những mối nguy hiểm hoặc khám phá thế giới trong phạm vi an toàn. VD: Ứng xử khi bị lạc; an toàn khi tham gia giao thông....





Trẻ học tập trải nghiệm luật lệ an toàn giao thông

+ Kỹ năng tự điều chỉnh cảm xúc: Các chuyên gia cho rằng cảm giác tức giận là một phản ứng rất bình thường của con người, kể cả trẻ nhỏ cũng vậy. Sự tức giận sẽ không trở nên tiêu cực nếu như con biết cách kiểm soát hành vi và cảm xúc của mình một cách hiệu quả. Trẻ em rất dễ bị mất kiểm soát cảm xúc, cả khi các bé buồn, giận hay vui sướng. Bất kỳ đứa trẻ nào cũng cần được học cách làm chủ cảm xúc. Với khả năng kiểm soát và điều chỉnh bản thân, bé sẽ học được cách đương đầu với những cảm giác tiêu cực và những thay đổi trạng thái từ buồn, vui đến giận hờn, thất vọng mà không bị chìm đắm trong tuyệt vọng. Bé cũng không phản ứng lại những tình huống tiêu cực bằng hành động thái quá. Chẳng hạn, lúc ở nhà trẻ bị bố mẹ mắng, nếu trẻ không biết kiềm chế cảm xúc của bản thân thì khi ra lớp chỉ cần bạn trêu đùa trẻ cũng sẽ tức giận và có phản ứng tiêu cực như đánh bạn... Hay như trẻ bị bạn giành mất món đồ chơi yêu thích, thay vì khóc lóc, đánh nhau, một đứa trẻ biết tự chủ sẽ đưa ra hành động thích hợp hơn, chẳng hạn như nói chuyện hoặc ngỏ ý cùng chơi món đồ chơi đó... Và đương nhiên với hành động đó trẻ sẽ dễ dàng biến sự việc trở nên nhẹ nhàng hơn, mà hiệu quả đạt được lại cao hơn.

Việc dạy trẻ những kỹ năng cần thiết và phù hợp ngay từ độ tuổi mầm non sẽ giúp trẻ có cơ hội rèn luyện thói quen, biết cách đối diện và đương đầu, vượt qua những khó khăn, thử thách trong học tập cũng như trong mọi hoạt động khác. Giúp trẻ rèn luyện, phát triển tính cách tự chủ, tự tin vào bản thân, có tinh thần trách nhiệm cao, có khả năng diễn đạt, thuyết phục, hình thành lối sống lành mạnh, phẩm chất đạo đức tốt, tương thân tương ái, biết chia sẻ, giúp đỡ người khác. Đó chính là những yếu tố quan trọng giúp mỗi người đạt được thành công trong đời.

c. Biện pháp 3: Giáo dục kỹ năng sống thông qua hoạt động hàng ngày.

*** Thông qua hoạt động học:**

- Việc tích hợp lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động học nhằm hình thành cho trẻ những thói quen, hành vi có văn hoá là rất cần thiết. Trong quá trình trẻ học, trẻ vừa được lĩnh hội kiến thức vừa được giáo dục kỹ năng cần thiết.

Qua các yêu cầu của trò chơi trẻ ý thức được rằng cần có sự hợp tác và phối hợp chặt chẽ với nhau mới có thể thực hiện tốt các yêu cầu mà giáo viên đưa ra. Từ đó trẻ thường xuyên tương tác với nhau, biết tự phân công công việc cho nhau, cùng nhau xây dựng ý kiến chung, đoàn kết và chia sẻ với nhau.

+ Hoạt động khám phá khoa học - xã hội: Tìm hiểu về những người thân yêu trong gia đình bé: Tôi cho trẻ tự kể về những người thân của trẻ: Tên gọi, đặc điểm, sở thích, thói quen, công việc, những việc thường làm cho bé: Tắm rửa, xúc cơm, mua quần áo, đồ chơi, thể hiện tình yêu thương: ôm ấp, vuốt ve... Thông qua hoạt động, trẻ hiểu hơn về những người thân yêu trong gia đình trẻ, biết ông bà, bố mẹ là những người luôn lo lắng, quan tâm, yêu thương, chăm sóc và luôn mang đến cho trẻ những điều tốt đẹp nhất. Qua đó trẻ biết quan tâm đến những người thân yêu trong gia đình trẻ, biết cần phải kính trọng, lễ phép với người lớn tuổi, giúp đỡ người lớn những công việc vừa sức.

+ Hoạt động nghệ thuật (giáo dục âm nhạc, tạo hình): “Biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày thanh 22/12, Tết Nguyên đán ” tôi cho trẻ tự chọn nhóm trẻ thích, sau đó cho các nhóm tự thảo luận chọn tiết mục, động tác và biểu diễn 1 tiết mục văn nghệ. Hoặc

“Làm quà tặng mẹ nhân ngày 8/3” tôi khuyến khích trẻ tự nghĩ ra một hoạt động nào đó để làm thành món quà tặng mẹ: VD: Vẽ tranh, hát múa, cắm hoa, nặn, xâu vòng... sau đó rủ bạn về nhóm thảo luận để thực hiện. Thông qua quá trình thảo luận và biểu diễn trẻ được tương tác với nhau, biết phối hợp cùng nhau để hoàn thành nhiệm vụ, kích thích trẻ bộc lộ những suy nghĩ, tình cảm, khả năng tưởng tượng và sáng tạo của mình, trẻ hứng thú, tự tin và mạnh dạn hơn trong hoạt động. Qua đó hình thành ở trẻ khả năng chủ động, mạnh dạn, tự tin trong cuộc sống. Ngoài ra thông qua hoạt động trẻ còn được phát huy hết sở trường, khả năng của bản thân từ đó nhận thức rõ về năng khiếu cũng như giới hạn của mình, biết lựa chọn những hoạt động phù hợp với khả năng của bản thân, tự tin vào chính mình





Trẻ tham gia các hoạt động văn nghệ





Trẻ cắm hoa tặng mẹ

+ Hoạt động làm quen văn học: Với hoạt động kể chuyện “Qua đường”: Tôi kể cho trẻ nghe, đặt câu hỏi đàm thoại để trẻ nắm rõ nội dung câu chuyện, cho trẻ nhập vào vai các nhân vật trong câu chuyện: Thỏ mẹ, thỏ trắng, thỏ xám, bác gấu, chú cảnh sát giao thông, ... Qua nội dung câu chuyện giáo dục trẻ biết một số luật lệ khi tham gia giao thông,... biết lắng nghe ý kiến của người khác, nhận lỗi và sửa lỗi khi mắc lỗi, không làm những việc gây ảnh hưởng đến người khác. Cuối buổi học tôi cho trẻ thực hành chơi trò chơi về giao thông như: Đi đúng tín hiệu đèn, hay chọn các hành vi đúng sai khi tham gia giao thông... Như vậy qua tiết học tôi vừa giúp trẻ đạt được mục đích yêu cầu đề ra: Nhớ tên, hiểu và thuộc câu chuyện tôi còn giúp trẻ hiểu thêm về những hành vi khi tham gia giao thông.

+ Hoạt động thể dục như: Bò qua chướng ngại vật, đi trên ghế thể dục, chuyền bóng, bật qua vật cản, ném trúng đích thẳng đứng, bò zíc zắc qua 5 điểm, đi nối gót,... Với những hoạt động này các trẻ đều phải trải qua các phần: Khởi động, trọng động (bài tập phát triển

chung, vận động cơ bản, vận động ôn luyện) và hồi tĩnh. Ở mỗi phần của hoạt động đều yêu cầu trẻ phải có kỹ năng tối thiểu ở từng hoạt động song cần rèn luyện bản thân các kỹ năng hợp tác, phối hợp cùng nhau để thực hiện hoạt động, khả năng nhanh nhẹn, mạnh dạn, tự tin, khéo léo khi tham gia vận động, biết bảo vệ sức khỏe. Biết thực hiện theo yêu cầu của cô, qua đó rèn tính kỷ luật cho trẻ: Không nói chuyện trong giờ học, biết thực hiện hoạt động theo thứ tự, không xô đẩy, la hét...



Trẻ tự tin, khéo léo trong giờ học thể dục

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ thông qua hoạt động học giúp trẻ không chỉ đạt được mục đích yêu cầu đưa ra mà qua đó trẻ còn được rèn luyện rất nhiều những kỹ năng cơ bản và cần thiết nhằm hình thành năng lực tích cực, có liên quan đến kiến thức và thái độ. Giúp bản thân có ý thức hơn về giao tiếp xã hội, quan hệ xã hội, ứng phó tốt với các vấn đề xảy ra trong cuộc sống xung quanh và ngoài xã hội.

*** Thông qua hoạt động vui chơi.**

Vui chơi còn giúp trẻ được thử nghiệm với nhiều vai trò khác nhau qua các vai chơi; được phát huy trí tưởng tượng, sáng tạo; học hỏi và hợp tác với các bạn cùng chơi và là một phương tiện lý tưởng để tạo lòng tự tin cho trẻ em. Vui chơi là hoạt động tạo cho trẻ

nhiều hứng thú và cũng cho trẻ cơ hội được vận dụng nhiều kiến thức kỹ năng khác nhau để giải quyết nhiệm vụ chơi. Thông qua vui chơi còn giúp cho trẻ thu thập những kinh nghiệm đáng giá, những hiểu biết về thế giới xung quanh nói chung, về các hoạt động của người lớn nói riêng và bộc lộ rõ nét những hành vi tốt và không tốt.. Nếu chúng ta tạo điều kiện cho trẻ tự do lựa chọn, được thoải mái tưởng tượng để cải tiến hay sáng chế trong trò chơi thì trẻ sẽ thấy rằng bản thân mình đang được người lớn thừa nhận và tin tưởng vào khả năng của chính mình. Trẻ sẽ nhận ra giá trị của bản thân và tự tin khi đảm nhận các trách nhiệm trong cuộc sống sau này. Chính vì vậy việc tích hợp lồng ghép nội dung dạy trẻ kỹ năng sống thông qua hoạt động vui chơi là vô cùng hiệu quả.

VD với hoạt động chơi ở các góc:

+ Góc chơi “phân vai”: Trẻ chơi “bán hàng”, ngoài việc trẻ hiểu được công việc của người bán hàng và mua hàng, trẻ còn phải biết thưa gửi lễ phép, có kỹ năng trong giao tiếp giữa người bán và người mua. Giai đoạn đầu trẻ còn chưa mạnh dạn trong khi chơi, tôi nhập vai làm người bán hàng hoặc mua hàng để hướng dẫn trẻ cách chào hàng khi có khách đến, hay hỏi mua những thứ cần thiết, qua đó gợi ý giúp trẻ suy nghĩ xem sẽ phải xử lý các tình huống phát sinh như thế nào:

Chào bác, tôi muốn pha nước cam, tôi cần mua những gì để làm?

Bán cho tôi 1 ít rau để nấu với thịt bò, theo bác tôi nên mua rau gì? Bó rau này bao nhiêu tiền? Làm thế nào bây giờ, tôi không có đủ tiền? Cảm ơn bác, lần sau tôi sẽ ghé quán bác để trả tiền và mua rau ạ.

Khi trẻ đã thuần thục cách thể hiện vai chơi tôi lại gợi ý giúp trẻ biết giao lưu giữa các nhóm chơi bằng cách nhập vai chơi cùng trẻ, gợi mở những câu hỏi để trẻ giao tiếp với nhau:

Đối với những trẻ nhút nhát, tôi gợi ý cho trẻ chơi cùng những trẻ đã sôi, ngoài ra tôi thường xuyên giao tiếp, động viên trẻ để trẻ hoàn thành vai chơi của mình.

Thông qua góc chơi phân vai trẻ không chỉ được rèn luyện về kỹ năng giao tiếp mà trẻ còn biết cách giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quá trình chơi cũng như trong cuộc

sống: Ngoài ra trẻ còn biết để hoàn thành nhiệm vụ chơi thì cần phải biết phối hợp cùng nhau trong quá trình chơi, từ đó rèn luyện kỹ năng hợp tác tốt ở trẻ.



Trẻ chơi trò chơi ở góc phân vai

+ Góc chơi lắp ghép xây dựng: Xây dựng công trình “Công viên của bé” tôi cho trẻ tự rủ bạn về góc chơi, thảo luận với nhau về ý tưởng xây, cách xây dựng công trình như thế nào cho đẹp và hợp lý, sau đó trẻ phải tự phân vai chơi để phối hợp cùng nhau thực hiện công trình. Qua góc chơi trẻ học được cách tự đưa ra những chính kiến, những quyết định của bản thân, biết phối hợp cùng nhau để thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng công trình. Ngoài ra trẻ cũng học được cách giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quá trình chơi: Làm thế nào để xây tường rào cho thẳng, muốn có ghế đá trong công viên thì làm sao? Có thể khi mới nhận vai làm các chú công nhân xây dựng trẻ chưa biết làm thế nào để thực hiện nhiệm vụ cùng nhau, nhưng trong quá trình chơi, tôi nhập vai thành một người tham quan công trình và trò chuyện giúp trẻ có những kỹ năng cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ chơi của mình:

Ai làm bác trưởng ban công trình?

Ý tưởng xây của các bác như thế nào?

Tôi thấy tường rào xây chưa được thẳng lắm, có cách nào để xây thẳng hơn?...

Với việc nhập vai chơi cùng trẻ, tôi không chỉ giúp trẻ rèn luyện những kỹ năng cần thiết một cách tự nhiên và nhẹ nhàng mà còn giúp trẻ nhớ lâu, dần dần những kỹ năng đó trở thành thói quen giúp trẻ áp dụng vào cuộc sống hàng ngày của trẻ.



Trẻ chơi lắp ghép, xây dựng

+ Góc học tập: Thông qua các trò chơi và đồ chơi ở góc học tập, ngoài các kỹ năng mở vờ, cầm bút, thì trẻ còn có thêm những kỹ năng phân công nhiệm vụ chơi, kỹ năng tự đưa ra quyết định của bản thân: Chọn hoạt động gì? Cách thực hiện như thế nào? Kỹ năng tự phục vụ: Tự lấy, cất kéo, hồ dán,... để thực hiện nhiệm vụ chơi.



Trẻ thực hành cắt dán và tô màu

Ở góc chơi này tôi để trẻ tự chọn nhiệm vụ chơi và thực hiện, trong quá trình chơi tôi quan sát nếu trẻ có nhu cầu cần giúp đỡ thì tôi sẽ gợi ý khuyến khích trẻ tự tìm ra cách giải quyết chứ không làm hộ trẻ, dần dần trẻ sẽ tự biết cách giải quyết những vấn đề mình có thể làm được, chỉ nhờ sự giúp đỡ khi thực sự cần thiết.

+ Góc nghệ thuật: Ở góc chơi này trẻ sẽ được tham gia nhiều hoạt động khác nhau: Hát, múa, biểu diễn văn nghệ; Vẽ, nặn, cắt, xé dán; Trò chơi đóng kịch,... Qua đó trẻ được rèn luyện nhiều kỹ năng: Kỹ năng biểu diễn mạnh dạn, tự tin, phát huy những sở thích, khả

năng đặc biệt của trẻ; Kỹ năng tự nhận thức bản thân: Giới hạn của bản thân, khả năng, năng khiếu khác nhau của từng người... Kỹ năng tự quyết định, đưa ra những cách giải quyết vấn đề một cách tự lập: Chọn hoạt động nào? Thực hiện hoạt động như thế nào?...

+ Góc kỹ năng sống: Ở góc chơi này trẻ được thực hành nhiều kỹ năng cần thiết và cơ bản trong cuộc sống hàng ngày: Kỹ năng chải đầu, tết tóc, đan; Kỹ năng tự phục vụ bản thân như gấp quần áo, xỏ dây giày... Ngoài ra trẻ còn biết cách chăm sóc cho cây cối, con vật, có kỹ năng trong việc làm đất, gieo hạt và chăm sóc cây cối, con vật hoặc làm đồ dùng đồ chơi từ các nguyên vật liệu thiên nhiên







Trẻ học kỹ năng sống thông qua các trò chơi, các cách tự làm đồ dùng từ nvl tái chế, nvl thiên nhiên

Ngoài các kỹ năng được rèn luyện khi chơi ở các góc, trẻ còn được rèn luyện khi chơi các trò chơi: Trò chơi vận động; Trò chơi dân gian; Trò chơi hỗ trợ hoạt động học tập; Chơi ngoài trời... Trẻ được tham gia vào nhiều loại hình vui chơi khác nhau càng có khả năng phát triển đa dạng hơn. Thông thường, trẻ em không chỉ vui chơi một mình (trò chơi cá nhân) mà thường thích chơi cùng với bạn, chơi với người khác (trò chơi tập thể).





Trẻ chơi trò chơi vận động ngoài trời

Kỹ năng sống này giúp trẻ luôn cảm thấy tự tin trong mọi tình huống ở mọi nơi. Ngoài ra trẻ cũng học được các kỹ năng: Bảo vệ bản thân trước những tình huống nguy hiểm như không chơi nơi có nước trơn trượt, không đuổi nhau những chỗ có nhiều gờ, cạnh, không leo treo lên cây, cột cao...; Kỹ năng thích nghi với những hoạt động mới, môi trường mới. Mỗi dạng trò chơi lại phát triển ở trẻ những kỹ năng khác nhau. Và một trong những kỹ năng đầu tiên mà giáo viên cần chú tâm là phát triển sự tự tin, lòng tự trọng của trẻ, nghĩa là giúp trẻ cảm nhận được mình là ai, cả về cá nhân cũng như trong mối quan hệ với những người khác. Việc chơi đùa ngoài trời, chơi ở sân chơi thiết kế thích hợp, chơi thể thao ... ngoài việc phát triển thể chất còn giúp trẻ dễ dàng thích nghi với mọi môi trường sống, từ đó trẻ mạnh dạn, tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm ngoài trời, hình thành những phẩm chất tốt đẹp khác như tính phóng khoáng, cởi mở, lòng nhân ái, yêu thiên nhiên, thích tìm tòi, khám phá...tích hợp bảo vệ môi trường



Trẻ chơi ngoài trời tích hợp bảo vệ môi trường sống bằng cách dọn vệ sinh sân trường

Ngoài ra trò chơi còn là một phương tiện giúp trẻ bộc lộ, thể hiện tâm trạng, cảm xúc thật sự của mình. Nhìn trẻ chơi người lớn có thể cảm nhận được suy nghĩ bên trong hoặc phát hiện được những đặc điểm riêng của trẻ. Và điều quan trọng là thông qua trò chơi đưa trẻ tự rèn luyện những đức tính và kỹ năng sống một cách tự nhiên và đầy hứng thú. Như vậy, trò chơi có vai trò rất quan trọng đối với trẻ em. Nếu không thường xuyên cho trẻ được vui chơi sẽ làm hạn chế sự tiến bộ của trẻ. Thông qua các trò chơi này trẻ học được cách phối hợp cùng nhau khi tham gia hoạt động, biết chia sẻ, nhường nhịn, không xô đẩy, chen lấn... Kỹ năng tự điều chỉnh cảm xúc khi mình không được tham gia.... Nhờ vậy hiệu quả giáo dục sẽ cao hơn so với những phương thức giáo dục khác.

*** Thông qua các hoạt động khác trong ngày.**

Sinh hoạt hàng ngày của trẻ đa phần là những hoạt động lặp đi lặp lại vì vậy trẻ được rèn luyện nhiều và thực hiện các công việc đó một cách dễ dàng vì đã thành nếp sinh hoạt. Ngoài ra, trong sinh hoạt trẻ cũng gặp phải những vấn đề mới nảy sinh - đó chính là cơ hội quý để hình thành những kỹ năng sống mới.

+ Trong giờ đón, trả trẻ: Trẻ được rèn luyện hàng ngày các kỹ năng tự phục vụ như: Lấy, cất giày dép, ba lô đúng nơi quy định. Kỹ năng giao tiếp: Biết chào hỏi, biết nói lời xin lỗi, cảm ơn, không nói leo khi người khác nói, không tự tiện lấy đồ và sử dụng đồ của người khác... Trong thời gian đón và trả trẻ cô thường xuyên trò chuyện với trẻ về những kỹ năng bảo vệ bản thân trước những tình huống nguy hiểm: Người lạ cho quà, bị lạc, gặp tình huống cháy, nổ, tránh xa những vật dụng gây nguy hiểm: Phích điện, bàn là...

+ Trong giờ thể dục sáng: Rèn cho trẻ các kỹ năng biết chờ đến lượt khi tham gia hoạt động: Lấy dụng cụ, đi theo hàng, không chen lấn, xô đẩy; Kỹ năng biết bảo vệ bản thân: Không chạy nhảy, đi đến những nơi nguy hiểm như chỗ trơn trượt, hoặc có chướng ngại vật ...

+ Trong giờ vệ sinh: Trẻ được thực hành các kỹ năng tự phục vụ như: Rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt, cách chải tóc, cách gấp quần áo và đi vệ sinh đúng nơi quy định... Biết chờ đến lượt khi tham gia hoạt động, không chạy nhảy, nô đùa trong nền nhà trơn trượt,...



Trẻ rửa tay thường xuyên

+ Trong giờ ăn: Trẻ học được những nghi thức văn hóa trong ăn uống: Mời chào trước khi ăn, không nói chuyện, cười đùa trong khi ăn, biết che miệng khi ho hoặc hắt hơi, biết nhặt cơm rơi vào đĩa, biết nói lời cảm ơn khi cô giáo đưa cơm, biết cách sử dụng những đồ dùng, vật dụng trong ăn uống một cách đúng đắn, biết ăn hết xuất, không làm rơi vãi khi ăn, khi ăn nhai nhỏ nhẹ không gây tiếng ồn, ngậm miệng khi nhai thức ăn, biết tự dọn, cất bát thìa đúng nơi quy định,... qua đó trẻ cũng có những kỹ năng lao động tự phục vụ, rèn tính tự lập như biết tự đi lấy bát thìa theo số lượng của tổ mình và biết được lần lượt ngày trực nhật của mình theo tổ, biết giúp người lớn dọn dẹp, ngồi ngay ngắn không làm ảnh hưởng đến người khác.....Ngoài ra thông qua các món ăn đa dạng và giàu dinh dưỡng ở trường mầm non cũng giúp trẻ được làm quen với nhiều loại thức ăn khác nhau, các cách chế biến khác nhau, từ đó giúp trẻ dễ dàng thích nghi với những loại thức ăn mới.



Khi thông qua các hoạt động trong ngày, để giáo dục trẻ giáo viên cần tạo điều kiện cho trẻ được trải nghiệm tìm tòi, khám phá thế giới xung quanh dưới nhiều hình thức đa dạng, đáp ứng nhu cầu hứng thú của trẻ theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”. Chú trọng đổi mới môi trường giáo dục nhằm kích thích tạo cơ hội cho trẻ khám phá, thử nghiệm và sáng tạo một cách tích cực.

d. Biện pháp 4: Giáo dục kỹ năng sống thông qua hoạt động trải nghiệm

Một trong những phương tiện có thể góp phần hình thành các kỹ năng cho trẻ đó là cho trẻ tham gia các hoạt động trải nghiệm từ đó nâng cao kỹ năng sống cho trẻ

Ví dụ : Chủ đề “ Tết và mùa xuân” tôi còn cho trẻ tham gia trải nghiệm gói bánh chưng tại trường. Ở trải nghiệm này trẻ được thực thực tất cả các công đoạn của việc gói bánh như: Rửa lá, lau lá, dãi đồ, gạo, gấp lá...để trẻ hiểu được để có 1 chiếc bánh chưng người làm bánh phải tỉ mỉ làm rất nhiều việc.





Trẻ trải nghiệm gói bánh chưng

Ngoài ra trẻ còn được tham gia các buổi trải nghiệm dã ngoại như: thăm trường cấp 1, đi dâng hương tại chùa Liêu Hải, thăm quân cánh đồng lúa....





Trẻ thăm quan dã ngoại

e. Biện pháp 5. Tuyên truyền, phối kết hợp với các bậc phụ huynh cùng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

- Hiểu rõ được vai trò của các bậc phụ huynh góp phần không nhỏ trong việc giáo dục các kỹ năng sống cho trẻ. Vì vậy ngay từ đầu năm khi tổ chức họp phụ huynh tôi đã đưa ra ý tưởng về các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ và thống nhất với các phụ huynh về những biện pháp giáo dục ở nhà. Hàng ngày tôi quan sát, theo dõi xem những tiêu chí nào trẻ đã làm được hay chưa làm được, sau đó trao đổi với phụ huynh qua giờ đón và trả trẻ để cùng bàn luận và cùng uốn nắn trẻ kịp thời. Đặc biệt những phụ huynh ít quan tâm đến con cái, tôi tìm cách để gặp và trao đổi về đặc điểm nhận thức, tâm sinh lý của cháu ở lớp và đồng thời hỏi thăm về nề nếp sinh hoạt, sở thích... của cháu ở nhà. Với việc làm kiên trì đó tôi đã tác động đến ý thức trách nhiệm của phụ huynh trong việc phối hợp với cô giáo chăm sóc và giáo dục trẻ một cách tốt nhất.

- Một số kỹ năng phối hợp cùng phụ huynh dạy trẻ: Kỹ năng tự phục vụ: Cát dép, gấp, cất quần áo, tự xúc ăn,...Biết giúp đỡ người lớn những công việc vừa sức. Kỹ năng giao tiếp: Biết chào hỏi lễ phép với người lớn tuổi, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi,... Kỹ năng tự bảo vệ bản thân: Tránh những nơi, những vật nguy hiểm, không đi theo người lạ... Kỹ năng quản lý cảm xúc: Biết kiềm chế cảm xúc khi tức giận, không thể hiện cảm xúc một cách thái quá chỗ đông người, quan tâm chăm sóc bố mẹ, ông bà...



Trẻ biết chăm sóc mẹ, người thân

Tôi phối hợp với phụ huynh hướng dẫn và quan sát trẻ khi con ở nhà, và điều quan trọng nhất là cha mẹ chính là tấm gương sáng để trẻ noi theo.

VD: Cha mẹ hãy cho phép trẻ vui chơi bày biện đồ chơi theo theo ý thích của trẻ, đừng bao giờ cấm đoán hay la mắng. Điều quan trọng là hãy để trẻ tự thu dọn đồ chơi sau khi chơi xong. Cha mẹ có thể cùng con thu dọn nhưng tuyệt đối không bao giờ được làm thay trẻ.

Trong các dịp lễ, tết cha mẹ nên tạo cơ hội khuyến khích trẻ tham gia dọn dẹp trang trí nhà cửa, phụ ông bà lau lá để gói bánh chưng, trang trí cây đào, cây quất, đi chợ tết mua sắm cùng mẹ...Ngoài ra, bố mẹ hãy lựa chọn những chương trình trên

truyền hình phù hợp và bổ ích với bé để cả nhà cùng xem, khi xem khuyến khích các bé nói lên suy nghĩ cảm xúc của mình về những điều mà bé vừa được xem.



Trẻ trang trí cành đào tết và viết những điều ước cùng ông

- Nhờ có sự phối kết hợp chặt chẽ giữa giáo viên với cha mẹ trẻ mà tôi thấy trẻ lớp tôi rất mạnh dạn, tự tin và hầu hết trẻ có kỹ năng sống cần thiết theo độ tuổi.

III. Hiệu quả do sáng kiến đem lại:

Như vậy, qua một năm đi sâu nghiên cứu và thực hiện đề tài, cùng với sự ủng hộ tích cực của các bậc cha mẹ đã giúp tôi đạt được những kết quả tích cực khi áp dụng: ***“Một số biện pháp rèn kỹ năng sống cho trẻ 4 – 5 tuổi trong trường mầm non”*** mà tôi đã nghiên cứu. Những kết quả đó được thể hiện cụ thể như sau:

1. Hiệu quả kinh tế

- Trên đây là kết quả học hỏi, tìm tòi, nghiên cứu, phát hiện trong quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ trên thực tế của tôi được nhà trường, phụ huynh ủng hộ nhiệt tình nên không tốn kém nhiều về kinh phí.

- Phụ huynh ủng hộ nhiệt tình trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ, quyên góp ủng hộ đồ dùng học tập, đồ dùng chung...Ngoài ra còn ủng hộ nvl phế thải: chai, lọ, hộp, hạt, non bia, hộp sữa....để trẻ sáng tạo đồ chơi phục vụ cho việc học và chơi, phát triển trí tuệ, nâng cao ý thức, kỹ năng sống cho trẻ

2. Hiệu quả xã hội

2.1, Giá trị làm lợi cho môi trường:

- Trẻ có ý thức, có kỹ năng trong các hoạt động giao tiếp hàng ngày, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng bảo vệ bản thân...

2.2. Giá trị làm lợi khác

2.2.1 Về phía giáo viên:

Qua nghiên cứu và áp dụng biện pháp trên, tôi đã rút ra một số kinh nghiệm giảng dạy như sau:

- Giáo viên phải nhận thức đầy đủ đúng đắn về nội dung giáo dục kỹ năng sống cho trẻ tạo sự phát triển toàn diện cho trẻ. Vì thế đòi hỏi giáo viên phải nghiên cứu và hiểu đặc điểm tâm sinh lý của trẻ để từ đó có những biện pháp tích hợp giáo dục kỹ năng mọi lúc mọi nơi không ngại khó, khổ, ngại bản...

- Tích cực tìm tòi, sáng tạo áp dụng linh hoạt các phương pháp giảng dạy để áp dụng nội dung chuyên đề một cách phù hợp với khả năng của trẻ và tình hình thực tế ở trường, lớp.

- Luôn phối kết hợp chặt chẽ cùng phụ huynh học sinh gia đình và nhà trường để giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, bài giảng điện tử sưu tầm bằng hình chất lượng cao để lưu giữ và sử dụng trên tiết học và các hoạt động.

- Tự tin, sáng tạo, luôn làm gương cho trẻ noi theo

- Có mối quan hệ chặt chẽ và tạo được sự uy tín đối với phụ huynh và với trẻ, được phụ huynh tin nhiệm.

- Mạnh dạn dám nghĩ, dám làm, khắc phục mọi khó khăn để giúp trẻ nâng cao ý thức, kỹ năng ngay từ nhỏ

2.2.2 Về phía phụ huynh:

- Phụ huynh hưởng ứng tích cực, thường xuyên trao đổi và cùng phối kết hợp với giáo viên để cùng tạo ý thức, kỹ năng sống cho trẻ cả ở lớp lẫn ở nhà để đạt hiệu quả cao

- Ủng hộ cả về vật chất và tinh thần, sưu tầm ủng hộ đồ dùng, đồ chơi để trẻ sáng tạo, làm gương cho trẻ để trẻ học theo

- Cha mẹ cảm nhận rõ rệt sự thay đổi trong tư duy con trẻ và những hành động của trẻ hàng ngày

2.2.3 Về phía trẻ:

- Sau khi tiến hành những biện pháp trên tôi thấy trẻ đã có kỹ năng sống cần thiết phù hợp với độ tuổi. Trẻ tham gia vào các hoạt động một cách tự tin, mạnh dạn giúp cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục của giáo viên đạt kết quả tốt.

- Trẻ lớp tôi có sự chuyển biến rõ nét về việc hình thành các kỹ năng sống: giao tiếp, hợp tác làm việc theo nhóm, thể hiện tinh thần đồng đội, biết chia sẻ, cư xử với nhau một cách thân thiện, biết giải quyết vấn đề, giải quyết xung đột, có kỹ năng tự phục vụ bản thân và biết giúp đỡ người lớn những công việc vừa sức... Và phát triển những phẩm chất tốt đẹp như: Tính kiên trì, tính trung thực, biết nhường nhịn, biết cư xử đẹp khi thắng thua. Trẻ tự tin tham gia vào các hoạt động của trường lớp. Điều này chứng minh rằng việc dạy kỹ năng sống cho trẻ thông qua các hoạt động lao động, học tập, vui chơi, các hoạt động cho trẻ thực hành trải nghiệm cùng với các phương thức sử dụng đa dạng, linh hoạt đã giúp trẻ tiếp nhận

kỹ năng sống một cách hiệu quả. Trẻ đã biết chuyển hóa từ hoạt động thành ý thức, từ ý thức thành kỹ năng. Và những kỹ năng sống đó sẽ phát triển bền vững và theo trẻ đến suốt cuộc đời.

** Kết quả so sánh đối chứng:*

STT	Nội dung	Đầu năm				Cuối năm			
		Đạt		Chưa đạt		Đạt		Chưa đạt	
		Số trẻ	Tỉ lệ%	Số trẻ	Tỉ lệ%	Số trẻ	Tỉ lệ%	Số trẻ	Tỉ lệ%
1	Kỹ năng tự nhận thức bản thân	21	67	10	33	29	93	2	7
2	Kỹ năng tự lập, tự phục vụ	20	63	11	37	28	90	3	10
3	Kỹ năng giao tiếp, ứng xử	23	73	8	27	31	100	0	0
4	Kỹ năng hợp tác và chia sẻ	20	63	11	37	30	96	1	4
5	Kỹ năng giải quyết vấn đề	16	50	15	50	26	83	5	17
6	Kỹ năng thích nghi	19	60	12	40	27	86	4	14
7	Kỹ năng tự bảo vệ	26	83	5	17	30	96	1	4
8	Kỹ năng tự điều chỉnh cảm xúc	29	93	2	7	31	100	0	0

Như vậy, với kết quả mà tôi đã đạt được sau 1 năm tìm tòi và áp dụng các biện pháp dạy kỹ năng sống cho trẻ, tôi nhận thấy việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ ngay từ khi còn nhỏ là việc làm cần thiết và có ý nghĩa thiết thực. Mỗi đứa trẻ có những yếu tố cá nhân khác nhau và sự ảnh hưởng của các quan hệ xã hội cũng như hoàn cảnh sống, môi trường trải nghiệm khác nhau nên giáo viên cần có những hình thức, biện pháp linh hoạt, hợp lý dựa trên quan điểm then chốt của giáo dục mầm non là “Lấy trẻ làm trung tâm” và tận dụng các điều kiện để tạo ra nhiều cơ hội cho đứa trẻ được tự trải nghiệm. Với kỹ năng sống phong phú trẻ sẽ biết cách khai thác kiến thức từ cuộc sống xung quanh, tạo lập các mối quan hệ với tự nhiên và con người để sống an toàn, hòa bình và phát triển.

3. Khả năng áp dụng và nhân rộng

Sau khi thực hiện áp dụng “**Một số biện pháp rèn kỹ năng sống cho trẻ 4 – 5 tuổi ở trường mầm non**” tôi thấy có rất nhiều lợi ích cho cả cô và trẻ trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ. Giáo viên phải xác định được mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc hình thành các kỹ năng sống cho trẻ trong mọi hoạt động. Ngoài lòng yêu nghề mến trẻ, người giáo viên phải có năng lực sư phạm, trình độ chuyên môn, biết vận dụng những lý luận vào thực tế và có lòng kiên trì, kiên nhẫn trong công việc, có sự quan tâm đến đặc điểm của từng cá nhân trẻ.

Tích cực trau dồi, học hỏi, tự bồi dưỡng kiến thức qua sách báo, phương tiện thông tin đại chúng, internet, qua bạn bè, đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, làm phong phú vốn sống và vốn hiểu biết của mình về nhiều lĩnh vực.

Có sự trao đổi tích cực với phụ huynh thông qua: Giao tiếp hàng ngày, bảng tuyên truyền và thông qua các tài liệu trực quan sẽ nâng cao hiệu quả giáo dục. Phụ huynh ngày càng tin tưởng vào cô giáo, đồng thời cô giáo đã góp phần tuyên truyền phổ biến kiến thức cho cộng đồng, vận động cộng đồng cùng chung tay giáo dục trẻ

Trên đây là: “**Một số biện pháp rèn kỹ năng sống cho trẻ 4 – 5 tuổi trong trường mầm non**”

Rất mong được sự góp ý của Ban giám khảo và các bạn đồng nghiệp để sáng kiến kinh nghiệm của tôi ngày một hoàn thiện hơn và thiết thực hơn với giáo viên mầm non trong quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ.

IV. Cam kết không sao chép hoặc vi phạm bản quyền.

Tôi xin cam đoan trên đây là sáng kiến kinh nghiệm do tôi tự viết, không sao chép và vi phạm bản quyền.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

TÁC GIẢ SÁNG KIẾN

Vũ Thị Loan

CƠ QUAN ĐƠN VỊ ÁP DỤNG SÁNG KIẾN

.....
.....
.....
.....
.....

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Luyện

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ

.....

.....

.....

.....

.....